

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỖ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
(MT56) 3.3. Thích vẽ, 'viết' nguệch ngoạc. - Giữ gìn sách	(MT65) 3.3. Cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt").	(MT67) 3.3. Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.
	(MT66) 3.4. Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,...	(MT68) 3.4. Nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông (CS37).
	(MT67) 3.5. Sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,...	(MT69) 3.5. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS38).
		(MT70) 3.6. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình (CS41). Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, "viết" (CS40).
Các chuẩn thuộc lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội		
IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội		
1. Thể hiện ý thức về bản thân		
(MT57) 1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	(MT68) 1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	(MT71) 1.1. Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại (CS16)

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỞ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
(MT58) 1.2. Nói được điều bé thích, không thích.	(MT69) 1.2. Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	(MT72) 1.2. Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được (CS17)
		(MT73) 1.3. Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng) (CS18)
		(MT74) 1.4. Biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.
		(MT75) 1.5. Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực		
(MT59) 2.1. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	(MT70) 2.1. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	(MT76) 2.1. Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).
(MT60) 2.2. Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi, ...).	(MT71) 2.2. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	(MT77) 2.2. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.
(MT61) - Trẻ nhận biết một số kỹ năng phòng chống khi bị xâm hại - Trẻ có một số kỹ năng khi bị lạc, bỏ quên		

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỖ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh		
(MT62) 3.1. Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	(MT72) 3.1. Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	(MT78) 3.1. Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác (CS19)
(MT63) 3.2. Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	(MT73) 3.2. Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	(MT79) 3.2. Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.
(MT64) 3.3. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ.	(MT74) 3.3. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.	(MT80) 3.3. Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.
(MT65) 3.4. Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ. - Quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước	(MT75) 3.4. Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.	(MT81) 3.4. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc...)
(MT66) 3.5 Trẻ biết tạo ra mối liên hệ từ những điều đã biết để giải quyết vấn đề.	(MT76) 3.5. Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	(MT82) 3.5. Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.
		(MT83) 3.6. Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỮ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
		hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước.
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội		
(MT67) 4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	(MT77) 4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	(MT84) 4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.
(MT68) 4.2. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	(MT78) 4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	(MT85) 4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
(MT69) 4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	(MT79) 4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	(MT86) 4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.
(MT70) 4.4. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	(MT80) 4.4. Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	(MT87) 4.4. Biết chờ đến lượt.
(MT71) 4.5. Biết một số biến báo hiệu giao thông, luật giao thông đơn giản, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông	(MT81) 4.5. Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...).	(MT88) 4.5. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.
		(MT89) 4.6. Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỖ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
		của người khác, chấp nhận nhường nhịn).
5. Quan tâm đến môi trường		
(MT72) 5.1. Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	(MT82) 5.1. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	(MT90) 5.1. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.
(MT73) 5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định. - Tiết kiệm điện, nước	(MT83) 5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định.	(MT91) 5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định.
(MT74) 5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định.	(MT84) 5.3. Không bẻ cành, bứt hoa.	(MT92) 5.3. Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).
	(MT85) 5.4. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	(MT93) 5.4. Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.
V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ		
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật		
(MT75) 1.1. Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ	(MT86) 1.1. Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi	(MT94) 1.1. Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi

MÀU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MÀU GIÁO NHỎ 4-5 TUỔI	MÀU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.
(MT76) 1.2. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện	(MT87) 1.2. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	(MT95) 1.2. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện
(MT77) 1.3. Vui sướng, chi, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	(MT88) 1.3. Thích thú, ngắm nhìn, chi, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	(MT96) 1.3. Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.
(MT78) 1.1. Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.		
(MT79) 1.2. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện		

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỚ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
(MT80) 2.1. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. - Nghe các bài hát, bản nhạc	(MT89) 2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	(MT97) 2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...
(MT81) 2.2. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động mình họa).	(MT90) 2.2. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	(MT98) 2.2. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).
(MT82) 2.3. Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	(MT91) 2.3. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	(MT99) 2.3. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.
(MT83) 2.4. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	(MT92) 2.4. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	(MT100) 2.4. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.
(MT84) 2.5. Xé theo dài, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	(MT93) 2.5. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	(MT101) 2.5. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.
(MT85) 2.6. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	(MT94) 2.6. Lăn lồi, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	(MT102) 2.6. Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỚ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
(MT86) 2.7. Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	(MT95) 2.7. Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	(MT103) 2.7. Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.
(MT87) 2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình.	(MT96) 2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	(MT104) 2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.
(MT88) 2.1. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.		
(MT89) 2.2. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ).		
(MT90) 2.3. Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.		
(MT91) 2.4. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.		
(MT92) 2.5. Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.		
(MT93) 2.6. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.		

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỚ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
(MT94) 2.7. Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.		
(MT95) 2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình.		
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)		
(MT96) 3.1. Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	(MT97) 3.1. Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	(MT105) 3.1. Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.
(MT97) 3.2. Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	(MT98) 3.2. Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	(MT106) 3.2. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.
(MT98) 3.3. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	(MT99) 3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	(MT107) 3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.
	(MT100) 3.4. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	(MT108) 3.4. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.
Các chuẩn thuộc lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
VI. Tiếp cận với việc học		
Chuẩn 21. Tự chủ với việc học.		

MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI	MẪU GIÁO NHỖ 4-5 TUỔI	MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI
		(MT109) Tò mò, thích tìm hiểu sự vật, hiện tượng (CS64)
		(MT110) Tập trung chú ý thực hiện nhiệm vụ và hoạt động (CS65)
Chuẩn 22. Giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống.		
		(MT111) Thảo luận, giải thích, trình bày suy nghĩ của bản thân (CS69)

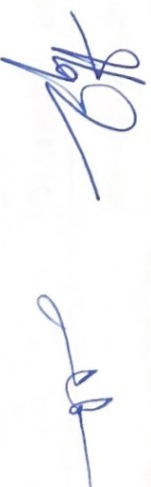
DUYỆT HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Huyền
HIỆU TRƯỞNG

Uông Bi, ngày 30 tháng 8 năm 2025
PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nga **Đỗ Thị Minh Thủy**